

Bản án số: 475/2020/HS-PT

Ngày: 22 – 9 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

Ông Phan Thanh Nguyễn

Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 361/2020/HSPT ngày 06/08/2020 đối với bị cáo Lương Thị Kim H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HSST ngày 18/06/2020 của Tòa án nhân dân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lương Thị Kim H; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1988; Tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 17/15/33 Phạm Thế H, Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đã cư trú: 128/3/10 Nguyễn S, phường X, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 304/47 đường số 8, tổ 99, khu phố 6, phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lương Hoàng U và bà Nguyễn Thị H; Có chồng chưa đăng ký kết hôn với Nguyễn Ngọc ; Có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Q, Văn Công T, Nguyễn Ngọc P, Lương Thị Kim H và Trần Q1 H1 là bạn bè quen biết từ trước. Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 07/01/2020, Nguyễn Minh Q, Văn Công T, Nguyễn Ngọc P, Lương Thị Kim H, Trần Q1 H1 chơi game tại tiệm game bắn cá số 40 Phan Anh, Phường 14, Quận 6. Do Q chơi thua hết tiền nên Q rủ T, P, H, H1 đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì cả nhóm đồng ý. Lúc này, Q điều khiển xe gắn máy Wave, màu vàng, biển số 63H2-6735 chở T, P điều khiển xe gắn máy Attila, màu

vàng, biển số 54N1-0222 chở H, còn H1 điều khiển xe gắn máy Wave, màu đỏ, không nhớ rõ biển số đi trên nhiều tuyến đường tìm tài sản để trộm cắp.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi đến trước nhà trọ số 68 Nguyễn Văn Yên, phường Tân Thới Hòa, quận TP thì Q thấy cửa cổng chỉ khép hờ, không khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà tìm tài sản trộm cắp. Q xuống xe đi bộ đến mở cửa vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm. Cùng lúc này, T ngồi trên xe gắn máy Wave, biển số 63H2-6735 ở trước nhà số 68 Nguyễn Văn Yên, còn P, H, H1 điều khiển xe gắn máy đi ngang qua nhà số 68 Nguyễn Văn Yên một đoạn rồi quay xe lại đến trước nhà số 72 Nguyễn Văn Yên, phường Tân Thới H, quận TP cùng đứng canh giới.

Q khi vào bên trong nhà trọ thì thấy có nhiều xe gắn máy dựng sát chân cầu thang. Q đi lại gần xe gắn máy Wave RSX màu đỏ, biển số 83P2-717.10 dùng tay lách cổ xe thì thấy không có khóa cổ nên dắt xe đi ra. Khi Q dắt xe đi ra đến cổng thì T điều khiển xe gắn máy Wave, biển số 63H2-6735 đi đến đứng ở đầu hẻm đối diện tiếp tục canh giới. Còn Q ngồi lên xe gắn máy Wave RSX màu đỏ, biển số 83P2-717.10 xuống dốc rồi dùng hai chân dậm xuống đất để đẩy xe đến chỗ T. T điều khiển xe Wave, biển số 63H2-6735 qua bên phải Q rồi dùng chân trái đạp ống bô xe Wave RSX, biển số 83P2-717.10 Q vừa trộm cắp được đi về tiệm game bắn cá số 40 Phan Anh, Phường 14, Quận 6 để cất giấu. P điều khiển xe gắn máy Attila, biển số 54N1-0222 chở H, H1 điều khiển xe gắn máy Wave, màu đỏ chạy theo phía sau Q và T cùng về tiệm game bắn cá số 40 Phan Anh, Phường 14, Quận 6. Tại đây, do xe không có chìa khóa nên P mở mặt nạ xe để đấu nối dây điện làm xe nổ máy được, rồi cả nhóm đi ngủ.

Đến khoảng 06 giờ ngày 08/01/2020, T đi đến tiệm game bắn cá số 164 Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6 gặp người thanh niên tên “Tí Hại” (không rõ lai lịch) bán xe gắn máy vừa trộm cắp được với giá 6.000.000 đồng. Sau đó, Tí Hại đến tiệm game bắn cá số 40 Phan Anh, Phường 14, Quận 6 lấy xe gắn máy Wave RSX, biển số 83P2-717.10 và trả cho T 6.000.000 đồng. T nhận tiền rồi kêu cả nhóm dậy để thông báo vừa bán xe trộm cắp được và chia tiền. Q, T mỗi người được 2.000.000 đồng, còn P, H, H1 mỗi người được 500.000 đồng, còn 500.000 đồng T cầm đi mua ma Ty đá cho cả nhóm sử dụng.

Sau khi bị mất tài sản, anh Nguyễn Minh T3 đến Công an phường Tân Thới Hòa, quận TP trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh Q, Văn Công T, Nguyễn Ngọc P, Lương Thị Kim H và Trần Q1 H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với vật chứng vụ án là 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX 110, màu đỏ-đen, biển số 83P2-717.10, số máy: JA31E0399316, số khung: 3116EY222450 không thu hồi được. Qua xác minh, xe này do ông Nguyễn Văn Q1 (thường trú: ấp số 8, Thị trấn Hưng Lợi, H1ện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng) đứng tên sở hữu. Ông Q1 trình bày ông mua xe gắn máy Honda Wave

RSX 110, biển số 83P2-717.10 vào khoảng tháng 6/2016 với giá 21.500.000 đồng để sử dụng. Đến năm 2018, ông Q1 cho con trai ruột là anh Nguyễn Minh T3 sử dụng thì bị trộm cắp.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 160/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Tân Phú xác định: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX 110, màu đỏ-đen, biển số 83P2-717.10, số máy: JA31E0399316, số khung: 3116EY222450, đã qua sử dụng, trị giá 12.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HSST ngày 18/06/2020 của Tòa án nhân dân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lương Thị Kim H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị Kim H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh Q, Văn Công T, Nguyễn Ngọc P và Trần Q1 H1 phạm tội: "Trộm cắp tài sản", trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/06/2020 bị cáo Lương Thị Kim H làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa P thẩm, bị cáo Lương Thị Kim H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử P thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và trình bày các tình tiết giảm nhẹ cụ thể; hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo cũng bị xét xử trong vụ án này từ cấp sơ thẩm, đang chấp hành bản án tù, bị cáo hiện một mình nuôi hai con nhỏ và được chia 500.000 đồng từ đồng bọn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm luận tội: Sau khi phân tích tính chất, mức độ cùng hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhận định của cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H, Đại diện Viện Kiểm sát xét xử cấp P thẩm nhận định: Vai trò của bị cáo trong vụ án này là thứ yếu, bị cáo đứng cảnh giới và được chia 500.000 đồng, các bị cáo phạm tội mang tính chất giản đơn, không có sự tính toán phân công từ trước mà thấy sơ hở của bị hại là thực hiện hành vi ngay tức khắc. Đồng thời, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo là Nguyễn Ngọc P cũng bị xét xử trong vụ án hiện đang chấp hành bản án tù, bị cáo đang một mình nuôi hai con nhỏ. Trước khi xét xử P thẩm bị cáo có bổ sung địa chỉ nơi cư trú mới ổn định, rõ ràng. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lương Thị Kim H 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, đồng thời

giao bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tranh luận bổ sung; bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo, làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự P thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như kết quả định giá tài sản trong tố tụng đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/01/2020 Nguyễn Minh Q rủ Văn Công T, Nguyễn Ngọc P, Lương Thị Kim H, Trần Q1 H1 đi trộm cắp tài sản, cả bốn đồng ý. Khi đi đến trước nhà trọ số 68 Nguyễn Văn Yển, phường Tân Thới Hòa, quận TP thì Q thấy cửa cổng chỉ khép hờ không khóa, không có người trông coi, nên Q xuống xe đi bộ đến mở cửa vào trong nhà lén lút trộm 01 chiếc xe gắn máy Wave RSX màu đỏ, biển số 83P2-717.10. Cùng lúc này, T ngồi trên xe gắn máy Wave, biển số 63H2-6735 ở trước nhà số 68 Nguyễn Văn Y, còn P, H, H1 điều khiển xe gắn máy đi ngang qua nhà số 68 Nguyễn Văn Y một đoạn rồi quay xe lại đến trước nhà số 72 Nguyễn Văn Y, phường Tân Thới H, quận TP cùng đứng cảnh giới. Sau khi lấy được xe thì ngày hôm sau T mang xe đi bán được 6.000.000 đồng rồi chia cho Q, T mỗi người 2.000.000 đồng, còn P, H, H1 mỗi người được chia 500.000 đồng, còn 500.000 đồng T đi mua ma Ty đá về sử dụng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 160/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú xác định: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX 110, màu đỏ-đen, biển số 83P2-717.10, số máy: JA31E0399316, số khung: 3116EY222450, đã qua sử dụng, trị giá 12.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lương Thị Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy; Bị cáo đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe Honda Wave RSX 110, có giá trị 12.000.000 đồng cùng các bị cáo khác trong vụ án. Khi lượng hình, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). Tuy nhiên, tại phiên tòa P thẩm bị cáo H đã bổ sung thêm địa chỉ nơi cư trú (được xác nhận của chính quyền nơi cư trú) thể hiện bị cáo hiện đang có chỗ ở ổn định, rõ ràng, bản thân một mình nuôi hai con nhỏ, chồng là Nguyễn Ngọc P là một trong số các bị cáo trong vụ án này đang chấp hành hình phạt tù của bản án sơ thẩm. Vì hoàn cảnh khó khăn hiện của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo là cũng không trái theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lương Thị Kim H, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Thị Kim H, sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Lương Thị Kim H** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày tuyên án P thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án

hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q1 Hội: Bị cáo Lương Thị Kim H không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự P thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận TP; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận TP; (1)
- TAND Quận TP ; (2)
- Công an Quận TP ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận TP; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận TP; (1)
- TAND Quận TP; (2)
- Công an Quận TP; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà